

Bản án số: 59/2024/HS-PT
Ngày 11-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Văn Lộc

Các Thẩm phán: Ông Bùi Ngọc Thạch;

Ông Lê Quân Vương.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Hoàng Minh Như - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 04 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 50/2024/TLPT-HS ngày 11 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo Lê Văn P. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2024/HS-ST ngày 31 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố A, tỉnh Bình Dương.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

Lê Văn P (tên gọi khác: P1) sinh năm 1989 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi đăng ký thường trú: số nhà W, tổ Z, ấp H1, xã T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long;

Nơi đăng ký tạm trú: số G đường Ng, khu phố Đ, phường H, thành phố A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Lê Hồng Q (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ngọc M; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 01 tháng 8 năm 2023, đến ngày 26 tháng 9 năm 2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn sang đặt tiền để bảo đảm; bị cáo tại ngoại, có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có 01 bị hại, 04 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, do không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 31/7/2023, Lê Văn P sau khi đi uống rượu, bia về đến nhà tại địa chỉ: số G, khu phố Đ, phường H, thành phố A, tỉnh Bình Dương thì gặp bà Đinh Thị Ngọc X (là người sinh sống như vợ chồng với P). Lúc này, P và X xảy ra cự cãi, vì bà X nghi ngờ P ngoại tình, do bức tức nên P đi ra xe ô tô tải biển số 61L – 06xx của X, mở cửa cabin lấy một tay quay lớp sơn của (dùng để sửa xe) đập bể kính chắn gió phía trước, kính chắn gió 02 bên cánh cửa xe, bể gãy cần điều chỉnh đèn chiếu sáng tại cụm vô-lăng. Rồi P tiếp tục cầm 01 cây móc nước đá đi đến xe ô tô biển số 51C - 642.xx của bà X đập bể vỡ kính chắn gió phía trước, kính chắn gió 02 bên hai cánh cửa, kính chiếu hậu, đèn chiếu sáng, cần điều chỉnh đèn chiếu sáng tại cụm vô-lăng. Sau đó, P đi vào nhà kho lấy 01 cây sắt vuông dài khoảng 60cm đi đến xe mô tô gắn biển số 61D2 - 130.xx của bà X đập bể vỡ phần đầu xe, đèn chiếu sáng, mặt đồng hồ công tơ mét, đèn xi nhan, đèn tín hiệu phía sau, làm rách phần yên xe. Sau khi đập phá những phương tiện trên thì P cầm cây sắt vuông đuôi, đánh trúng vào cẳng chân trái của bà X gây rách da, chảy máu.

Sau khi bị đập phá tài sản, bà X trình báo sự việc đến Công an phường H, thành phố A. Công an phường H lập hồ sơ chuyển tới Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố A thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) cây kim loại hình chữ T, dài 56 cm, màu trắng - bạc, ống trụ tròn đường kính 02 cm, phần chữ T dài 12 cm, đầu còn lại gắn móc có đầu nhọn màu nâu dài 20 cm.

- 01 (một) tay quay lớp sơn của bằng kim loại màu đen, dài 106 cm, đường kính 1,5 cm, một đầu được uốn cong.

- 01 (một) xe mô tô hiệu PIAGGIO Vespa biển số 61D2 - 130.xx.

- 01 (một) xe ô tô tải hiệu ISUZU biển số 51C - 642.xx.

- 01 (một) xe ô tô tải hiệu MITSUBISHI biển số 61L – 06xx.

Tại Biên bản và kết luận định giá tài sản ngày 08/8/2023 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố A xác định:

- Xe mô tô hiệu Piaggio Vespa Biển số 61D2 - 130.xx bị: Bể vỡ cụm đèn chiếu sáng phía trước; ốp nhựa phía trên đèn chiếu sáng bể vỡ hoàn toàn; cụm đồng hồ bị bể vỡ; bửng phía trước bên phải bị cong móp, sứt ròi vào trong kích thước 18x8cm; mặt kính của đèn xi-nhan phải bị bể vỡ; yên xe bị rách kích thước 4,5x0,5cm; ốp phía sau bên phải cong móp kích thước 33x16cm; dè chắn bùn phía sau xe bị gãy ròi; biển số xe bị cong móp, phần nhựa mica bọc biển số bị bể vỡ kích thước 15x6cm; cụm đèn tín hiệu phía sau bị bể vỡ 02 lớp nhựa bên ngoài kích thước 13x15cm. Giá trị các tài sản bị hư hỏng là 6.500.000 đồng.

- Xe ô tô hiệu Isuzu biển số 51C - 642.xx bị: Kính chắn gió phía trước bị bể vỡ kích thước 150x75cm; kính chiếu hậu bên trái và bên phải bị bể vỡ hoàn toàn; cụm đèn chiếu sáng phía trước bên trái bị bể vỡ gồm: phần chóa gương,

bóng đèn, ốp bằng kính; cụm đèn chiếu sáng phía trước bên phải bị bể vỡ gồm: bóng đèn, chóa gương; kính chắn gió bên trái và bên phải bị bể vỡ hoàn toàn kích thước 90x80cm; hệ thống dây điện trên bảng táp-lô bên trái bị đứt; cần điều chỉnh đèn chiếu sáng, đèn xi-nhan bị gãy rời. Giá trị các tài sản bị hư hỏng là 7.990.000 đồng.

- Xe ô tô Mitsubishi biển số 61L – 06xx bị: Kính chắn gió phía trước bị bể vỡ kích thước 150x70cm; kính chiếu hậu bên trái và bên phải bị bể vỡ hoàn toàn; kính chắn gió bên trái và bên phải bị bể vỡ hoàn toàn kích thước 85x65cm; hệ thống dây điện trên bảng táp lô bên trái và phải bị đứt; cần điều chỉnh đèn chiếu sáng, đèn xi-nhan và cần gạt nước bị gãy rời. Giá trị các tài sản bị hư hỏng là 5.840.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 20.330.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2024/HS-ST ngày 31/01/2024, Tòa án nhân dân thành phố A, tỉnh Bình Dương, đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Lê Văn P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, được khấu thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/8 đến ngày 26/9/2023.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/02/2024, bị cáo Lê Văn P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến: sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Lê Văn P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo; bị cáo P có hành vi cầm các cây sắt đập phá một số bộ phận trên 02 xe ô tô, 01 xe mô tô của người khác với tổng giá trị tài sản bị hư hỏng là 20.330.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự; bị hại là người sống chung như vợ chồng với bị cáo nhưng bị cáo có hành vi đập phá hư hỏng nhiều tài sản là phương tiện để làm ăn kinh doanh và đi lại hàng ngày của bị hại. Ngoài ra, bị cáo còn có hành vi dùng hung khí nguy hiểm đánh bị hại gây thương tích nhưng bị hại không yêu cầu xử lý hình sự; điều này thể hiện tính hung hăng xem thường pháp luật của bị cáo, nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm. Tại phiên tòa phúc thẩm bị hại tiếp tục xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo, nên sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo P. Do đó, có cơ sở xem xét chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lê Văn P; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Hình sự; chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lê Văn P, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2024/HS-ST ngày 31/01/2024 của

Tòa án nhân dân thành phố A, tỉnh Bình Dương giảm 03 tháng tù đối với bị cáo P.

Bị cáo không tham gia tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo để có cơ hội chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, xác định: Lê Văn P và Đinh Thị Ngọc X có quan hệ sống chung với nhau như vợ chồng. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 31/7/2023, tại địa chỉ: số G, khu phố Đ, phường H, thành phố A, tỉnh Bình Dương Lê Văn P đã có hành vi sử dụng một tay quay lớp sơ cua; một cây móc nước đá và một cây sắt vuông đập phá xe mô tô hiệu PIAGGIO Vespa biển số 61D2 - 130.xx; xe ô tô tải hiệu ISUZU biển số 51C - 642.xx; xe ô tô tải hiệu MITSUBISHI biển số 61L – 06xx của bị hại Đinh Thị Ngọc X gây thiệt hại tổng số tiền 20.330.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức rõ hành vi đập phá tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị xử lý, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Văn P về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Lê Văn P với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt; tại Tòa án cấp phúc thẩm, bị cáo bổ sung yêu cầu xin được hưởng án treo; không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới; bị hại tiếp tục có đơn yêu cầu xin cho bị cáo được hưởng án treo; xét thấy mức hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra; do đó yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt là không có căn cứ chấp nhận. Đối với yêu cầu xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã khắc phục toàn bộ hậu quả; bị hại có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo; bị cáo không có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có khả năng tự cải tạo, không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù cũng đủ sức răn đe, giáo dục và không gây nguy hiểm cho xã hội; bị cáo đủ điều kiện hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và các Nghị quyết của Hội đồng Thẩm

phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc xin hưởng án treo.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị là không phù hợp nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn P, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2024/HS-ST ngày 31/01/2024, Tòa án nhân dân thành phố A, tỉnh Bình Dương về phần biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo Lê Văn P.

Căn cứ khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Về trách nhiệm hình sự: tuyên bố bị cáo Lê Văn P phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Về hình phạt: xử phạt bị cáo Lê Văn P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (11/4/2024).

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường H, thành phố A, tỉnh Bình Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Lê Văn P không phải chịu.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố A, tỉnh Bình Dương (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố A, tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố A, tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an thành phố A, tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo,
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố A, tỉnh Bình Dương;
- UBND phường H;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu VT (3), hồ sơ vụ án, NHMN, 20.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Văn Lộc